TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 1687/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 20-11-2019
V/v Tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thọ Viên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Nhanh
2. Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Nguyễn Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 20/11/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 451/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2019 về vụ việc tranh chấp ly hôn.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 5266/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm: 1979

Địa chỉ: 61/15/4 Đường M, Phường N, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyen Van A, sinh năm: 1971

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ: 4965 X MO 63109 USA.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trình bày của bà Nguyễn Thị Hồng T:

Bà và ông Nguyen Van A tự nguyện kết hôn ngày 15 tháng 11 năm 2016 tại Ủy ban nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, vào sổ đăng ký kết hôn số 210.

Sau khi kết hôn, ông Nguyen Van A trở về Mỹ sinh sống và làm việc, bà vẫn ở lại Việt Nam. Từ khi trở về Mỹ đến hiện nay, thời gian đầu bà và ông A thỉnh thoảng còn liên lạc để duy trình tình cảm vợ chồng, nhưng về sau thì không còn liên lạc. Từ khi kết hôn đến nay bà và ông A không có thời gian chung sống nên phát sinh mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng lại không còn. Năm 2017, thì ông Nguyen Van A không liên lạc để giải quyết mâu thuẫn, hàn gắn tình cảm vợ chồng cũng như về Việt Nam thăm bà. Bà nhận thấy thời gian vợ chồng xa cách kéo dài, cơ hội đoàn tụ không có, mâu thuẫn không thể giải quyết được nên tình cảm vợ chồng không còn. Để đôi bên có thể ổn định cuộc sống riêng bà yêu cầu Tòa án được ly hôn với ông Nguyen Van A vì mục đích hôn nhân không đạt được.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có

Bị đơn là ông Nguyen Van A trình bày:

Đơn xin vắng mặt của ông Nguyen Van A đã được hợp pháp hóa lãnh sự ngày 09/10/2019 tại Tổng Lãnh sự quán nước Cộng hòa xã hội Việt Nam tại Hiu-Xtơn, Texas, Hoa Kỳ có nội dung:

Ông và bà Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1979 kết hôn tự nguyện vào ngày 15/11/2016 tại Ủy ban nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh vào sổ đăng ký kết hôn số 210.

Sau khi kết hôn ông trở về Mỹ sinh sống và làm việc. Thời gian đầu giữa ông và bà T còn liên lạc qua lại để duy trì tình cảm vợ chồng nhưng thời gian sau này thì không còn liên lạc. Vì thời gian xa cách kéo dài, lại không ở gần nhau không có cuộc sống vợ chồng nên tình cảm vợ chồng không còn và lại phát sinh mâu thuẫn.

Ông được biết bà Nguyễn Thị Hồng T nộp đơn yêu cầu ly hôn với ông tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Ông cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà T để đôi bên ổn định cuộc sống riêng của mình.

Con chung, Tài sản chung, Nợ chung: Không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyen Van A có Đơn xin vắng mặt đã được hợp pháp hóa lãnh sự ngày 09/10/2019 tại Tổng Lãnh sự quán nước Cộng hòa xã hội Việt Nam tại Hiu-Xtơn, Texas, Hoa Kỳ; Bà Nguyễn Thị Hồng T có Đơn xin vắng mặt ngày 28/10/2019 nên Hội đồng vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Xét yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Hồng T có đủ căn cứ để xác định:

Quan hệ hôn nhân: Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn của Ủy ban nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Nguyễn Thị Hồng T và ông Nguyen Van A vào sổ đăng ký kết hôn số 210 ngày 15 tháng 11 năm 2016 thì hôn nhân giữa bà T và ông A là hôn nhân hợp pháp.

Bà T yêu cầu được ly hôn ông Nguyen Van A vì những mâu thuẫn bất đồng về quan điểm sống, tình cảm vợ chồng không còn vì không có thời gian chung sống cùng nhau. Năm 2017 đến nay, hai bên thừa nhận không có liên lạc để giải quyết bất đồng và hàn gắn tình cảm vợ chồng và ông Nguyen Van A cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà T.

Do mâu thuẫn, bất đồng không giải quyết được, điều kiện sống mỗi người mỗi nơi, khả năng đoàn tụ không có, mục đích hôn nhân không đạt nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Hồng T để tạo điều kiện cho các bên ổn định cuộc sống riêng sau này.

Con chung: Không có.

Tài sản chung: Cả hai xác nhận không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Nợ chung: Không có.

- Án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Thị Hồng T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Khoản 1 Điều 37, Khoản 1 Điều 38, Khoản 4 Điều 147, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Hồng T.

Quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hồng T được ly hôn với ông Nguyen Van A.

Con chung: Không có.

Tài sản chung: Không có.

Nợ chung: Không có.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Hồng T chịu 300.000 đồng được cấn trừ vào Biên lai thu tạm ứng án phí số 0024166 ngày 09/8/2019 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Án xử công khai sơ thẩm, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bà Nguyễn Thị Hồng T nhận tống đạt hợp lệ bản án. Đối với ông Nguyen Van A thời hạn kháng cáo bản án là 01 tháng kể từ ngày nhận tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND quận G, TP. HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thọ Viên